

Một số kinh nghiệm của Simon: Tránh các lỗi thường mắc phải

IELTS Writing Task 1: avoid common mistakes

Here's some advice to help you avoid common mistakes in IELTS writing task 1:

1. Don't copy the question for your introduction. You should **paraphrase** the question (i.e. rewrite it using some different words).
2. Don't forget to separate your paragraphs clearly.
3. Don't forget to write a good summary/overview of the information. A quick one sentence conclusion is not good enough. I prefer to put the overview straight after the introduction, and I try to write 2 sentences describing the information in general. You won't get a high score if you don't write a good overview.
4. Don't describe items separately (e.g. 2 lines on a graph). You should always try to **compare** things if it is possible to do so. Instead of describing 2 lines separately, compare the 2 lines at key points.
5. Don't try to describe every number on a chart or graph (unless there are only a few numbers). A key skill in task 1 is being able to **choose** the key information and describe or compare it well. I usually mention around 6 or 7 numbers in my main paragraphs.
6. Don't spend longer than 20 minutes on task 1. Practise spending 5 minutes on each of your 4 paragraphs. Stop yourself after 20 minutes; remember that task 2 is worth more marks.

-
- 1. Đừng copy lại câu hỏi trong phần Introduction. Bạn cần phải paraphrase lại câu hỏi.**
 - 2. Đừng quên chia các đoạn trong bài essay task 1 của một một cách rõ ràng**
 - 3. Đừng quên viết đoạn OVERVIEW nêu các thông tin chính. Một câu kết luận là không đủ. Tôi thích đặt phần Overview ngay sau phần Introduction, và tôi cố gắng viết hai câu mô tả thông tin quan trọng nhất của đề bài. Bạn sẽ không hi vọng đạt điểm cao nếu bạn không viết Overview.**
 - 4. Đừng bao giờ mô tả các thành phần riêng lẻ (ví dụ mô tả riêng 2 đường trong một mô hình). Bạn nên cố gắng so sánh các thông tin có được nếu có thể làm được (điều này đặc biệt quan trọng trong IELTS Writing task 1). Thay vì mô tả hai đường riêng biệt, hãy so sánh các điểm quan trọng giữa hai đường của Line Graph.**

5. Đừng cố mô tả tất cả số liệu của biểu đồ (trừ phi số liệu vừa phải, có thể mô tả hết trong 20 phút). Một kỹ năng cực kỳ quan trọng là khả năng lựa chọn thông tin chính, mô tả và so sánh. Tôi không bao giờ đề cập đến 6 hay 7 số liệu trong một đoạn Body. (Đây là một kỹ năng cực kỳ quan trọng, mình sẽ phân tích kỹ trong các phần sau của bài).

6. Đừng dùng quá 20 phút để viết Task 1, vì bạn còn một bài Task 2 được chấm điểm cao hơn nhiều (70%).

IELTS Writing Task 1: technique review

Let's review the approach (method / technique) that I suggest for writing task 1. Your task 1 essay should contain three elements:

1. You need a short introduction to explain what the graph, chart or diagram shows. The easiest way to write this is by paraphrasing the question. The examiner will be impressed if you can paraphrase effectively.
2. You need an overview of the information. This means that you need to look at the "big picture", not the individual details. I recommend writing a short paragraph with two sentences that summarise two main things that you can see on the chart. If you forget the overview, you'll get a lower score.
3. Finally, you need to describe some specific details. This is where you select, describe and compare individual pieces of information (usually numbers). I try to separate this description of details into two paragraphs.

If you look through the task 1 lessons on this site, you'll see how I include these three elements in every essay.

Ba thành phần chính trong một bài viết IELTS Writing task 1

1. Bạn cần phải viết mở bài ngắn gọn (1 câu văn) giải thích các Biểu đồ, đồ thị, sơ đồ mô tả cái gì. Cách dễ nhất để viết mở bài là paraphrase lại câu hỏi. Giám khảo sẽ ấn tượng nếu bạn có thể Paraphrase hiệu quả.

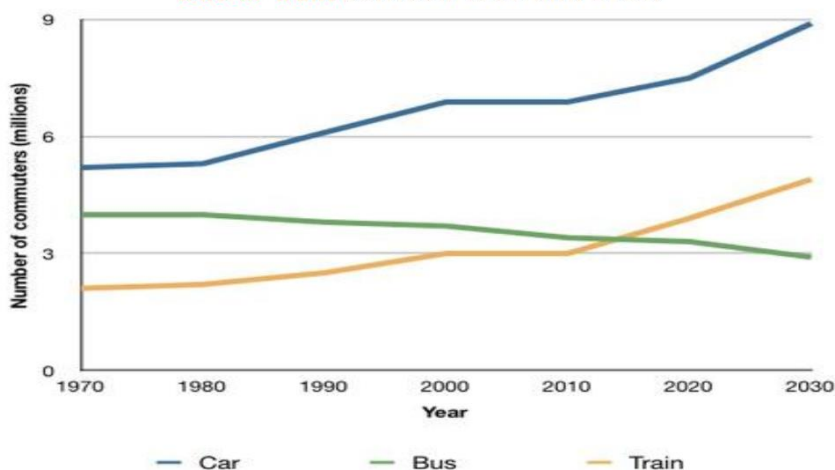
2. Bạn cần phải viết phần Overview (tổng quan) của các thông tin. Điều này nghĩa là bạn cần phải quan sát một “bức tranh tổng quát”, không phải là những chi tiết cụ thể. Tôi khuyên nên viết một đoạn ngắn gồm 2 câu văn mà tổng quan hai thông tin nổi bật nhất trong biểu đồ. Nếu bạn quên viết OVERVIEW bạn sẽ nhận điểm kém.

3. Cuối cùng, bạn cần phải mô tả các thông tin chi tiết. Đây là những thông tin bạn lựa chọn, mô tả và so sánh các phần riêng biệt của thông tin (thường là số liệu). Tôi cố gắng phân chia các thông tin chính thành 2 đoạn Body chính.

→ Đây là ba phần chính của tất cả các bài IELTS Writing Task 1, trong bất cứ dạng bài nào.

Ví dụ: Dạng bài Line graph

The graph below shows the average number of UK commuters travelling each day by car, bus or train between 1970 and 2030.



→ The line graph compares figures for daily travel by workers in the UK using three different forms of transport over a period of 60 years.

→ Overview: It is clear that the car is by far the most popular means of transport for UK commuters throughout the period shown. Also, while the numbers of people who use the car and train increase gradually, the number of bus users falls steadily.

→ Body 1 (Details): In 1970, around 5 million UK commuters travelled by car on a daily basis, while the bus and train were used by about 4 million and 2 million people respectively. In the year 2000, the number of those driving to work rose to 7 million and the number of commuting rail passengers reached 3 million. However, there was a small drop of approximately 0.5 million in the number of bus users.

→ Body 2 (Details): By 2030, the number of people who commute by car is expected to reach almost 9 million, and the number of train users is also predicted to rise, to nearly 5 million. By contrast, buses are predicted to become a less popular choice, with only 3 million daily users.

4 tiêu chí chấm điểm IELTS Writing Task 1 (Band Descriptors)

1. Task Achievement (25%): Khả năng hoàn thành yêu cầu đề bài.

Hiểu đơn giản, Task Achievement sẽ được đánh giá dựa trên việc bạn có đáp ứng được yêu cầu đề bài hay không. Cụ thể: Bài viết cần trả lời được tất cả các phần của câu hỏi, điều này được thể hiện ở 3 phần Mở – Thân – Kết.

2. Coherence & Cohesion (25%): Tính mạch lạc và liên kết giữa các câu, cách sử dụng từ nối chính xác và hợp lý.

Coherence là sự liên kết về mặt ý nghĩa. Nói cách khác, nó thể hiện đoạn văn bạn viết “dễ hiểu” đến đâu. Coherence được đánh giá qua việc bạn xây dựng các câu lập luận, ví dụ để làm rõ quan điểm như thế nào.

Cohesion là sự liên kết về mặt hình thức. Cohesion biểu hiện rõ ràng nhất qua các từ nối (linking words) giữa các phần, câu, đoạn với nhau.

3. Lexical Resource (25%): Các lựa chọn và sử dụng từ vựng.

Tiêu chí Lexical Resource đánh giá vốn từ vựng (range of vocabulary) và khả năng áp dụng từ vựng vào bài viết của bạn. Thí sinh có vốn từ vựng đa dạng, sử dụng từ vựng một cách tự nhiên, đúng dạng từ, không mắc lỗi chính tả sẽ được đánh giá cao trên thang điểm.

4. Grammar Range & Accuracy (25%): Sử dụng đúng và đa dạng cấu trúc ngữ pháp.

Nhiều thí sinh thường chỉ cố gắng sử dụng càng nhiều cấu trúc ngữ pháp càng tốt (range) mà quên mất độ chính xác (accuracy) cũng là yếu tố quan trọng trong cách chấm điểm bài thi IELTS Writing.

Grammar Range: Sự đa dạng trong cấu trúc ngữ pháp, đặc biệt những cấu trúc nâng cao như câu phức, mệnh đề quan hệ,...

Grammar Accuracy: Lỗi ngữ pháp và mức độ nghiêm trọng của các lỗi đó

Punctuation: Việc sử dụng các dấu câu như dấu hai chấm, dấu chấm, dấu phẩy,...

Task 1 của IELTS Writing sẽ được chia ra làm 7 dạng chính:

Biểu đồ đường (Line chart)

Biểu đồ cột (Bar chart)

Biểu đồ tròn (Pie chart)

Bảng số liệu (Table)

Quy trình (Process)

Bản đồ (Maps)

Biểu đồ kết hợp (Mixed chart)

Dạng bảng so sánh

Country	Food/Drinks Tobacco	Clothing/ Footwear	Leisure/ Education
Ireland	28.91%	6.43%	2.12%
Italy	16.36%	9.00%	3.20%
Spain	18.80%	6.51%	1.98%
Sweden	15.77%	5.40%	3.22%
Turkey	32.14%	6.63%	4.35%

The table below gives information on consumer spending on different items in five different countries in 2002

Mở bài

Xác định đối tượng, thời gian, địa điểm mà bảng đề cập đến

Suy nghĩ về các từ đồng nghĩa có thể sử dụng đối với đề bài, đối tượng này

Đoạn tổng quan

Số liệu cao nhất hoặc thấp nhất trong bảng

Đưa ra thông tin về sự chênh lệch trong từng nhóm số liệu hoặc sự tương phản giữa các số liệu trong cùng một nhóm

Thân bài

Các cấu trúc so sánh có thể sử dụng

Nhóm các đối tượng có liên quan đến nhau và chọn các số liệu đưa vào các đoạn của thân bài

Đoạn 1: Các số liệu cao nhất

Đoạn 2: Các số liệu thấp nhất

Một bảng số liệu trong IELTS Writing task 1 có thể được chia thành 2 dạng lớn:

Time Charts (Biểu đồ đưa ra sự thay đổi theo thời gian của các đối tượng)

Ví dụ: The table below shows the percentages of mobile phone owners using various mobile phone features.

	2006	2008	2010
Make calls	100	100	99
Take photos	66	71	76
Send & receive text messages	73	75	79
Play games	17	42	41
Search the Internet	no data	41	73
Play music	12	18	26
Record video	no data	9	35

Comparison Charts (Biểu đồ đưa ra sự so sánh tương quan giữa các đối tượng ở một hay số lĩnh vực nhất định)

Ví dụ: The table below gives information on consumer spending on different items in five different countries in 2002.

Country	Food/Drinks Tobacco	Clothing/ Footwear	Leisure/ Education
Ireland	28.91%	6.43%	2.12%
Italy	16.36%	9.00%	3.20%
Spain	18.80%	6.51%	1.98%
Sweden	15.77%	5.40%	3.22%
Turkey	32.14%	6.63%	4.35%

Comparison Charts

Từ 2 định nghĩa và ví dụ trên, có thể thấy rằng ở dạng bài Time Charts, các thông tin biểu diễn số liệu sẽ có sự thay đổi (tăng lên, giảm xuống hoặc giữ nguyên) qua các năm mà đề bài đề cập (ở ví dụ trên có 3 năm được đề cập trong 1 bảng). Trong khi đó, bảng dữ liệu so sánh sẽ đưa ra sự khác nhau tương quan của các đối tượng ở một hay nhiều lĩnh vực, tại một thời gian cố định hay đôi khi không có điểm thời gian nào được đề cập (ví dụ trên chỉ có năm 2002 được đề cập).

Như vậy, thí sinh có thể thấy rằng dạng bài bảng ở Writing Task 1 thật chất cũng có 2 dạng giống như các dạng biểu đồ cột hay biểu đồ tròn. Sự khác biệt chỉ là cách trình bày thông tin (thay vì sử dụng biểu đồ minh họa thì sử dụng các con số). Do đó, thí sinh nên xem dạng bảng như các dạng bài còn lại của IELTS Writing Task 1, tất cả các cấu trúc, ngôn ngữ có thể sử dụng ở các dạng bài còn lại cũng có thể áp dụng vào dạng bài bảng số liệu.

Đối với dạng bài thay đổi theo thời gian, từng đối tượng trong bảng sẽ thay đổi theo thời gian. Vì vậy, ngôn ngữ thể hiện xu hướng (tăng, giảm, không thay đổi,...) nên được sử dụng kèm với ngôn ngữ so sánh (comparison: cao hơn, thấp hơn, cao nhất, thấp hơn, đứng thứ 2,3,...).

Đối với dạng bài không thay đổi theo thời gian không có xu hướng thay đổi theo thời gian, nên sẽ có ít thông tin được báo cáo hơn (chỉ sử dụng ngôn ngữ so sánh).

Lưu ý: Tuy cả 2 đều là dạng bảng số liệu, thí sinh cần phân biệt rõ dạng bài của các bảng số liệu trên. Việc này đặc biệt quan trọng vì các ngôn ngữ cần sử dụng cho từng dạng bài sẽ có sự khác nhau. Thí sinh cần đặc biệt chú ý vào thời gian mà bảng số liệu đề cập đến để có sự phân tích chính xác.

Cấu trúc chung cho 1 bài viết IELTS Writing Task 1 Table

Mở bài

Phần mở bài là phần đầu tiên trong bài miêu tả biểu đồ ở IELTS Writing task 1. Nhiệm vụ của phần mở bài là giới thiệu cho người đọc thấy được nội dung được miêu tả trong bảng, cụ thể là:

What (Số liệu trong bảng thể hiện nội dung gì?)

Where (Số liệu trong bảng được lấy ở đâu?)

When (Số liệu được đưa ra vào thời điểm nào?)

Đơn giản hơn, thí sinh có thể nhìn trực tiếp vào đề bài được cho trước để có thể thấy cụ thể bảng đang nói về đối tượng, thời gian gì. Sau đó, để cho giám khảo thấy được khả năng viết của mình, thí sinh cần phải paraphrase (diễn giải lại) câu này.

Đoạn tổng quan

Sau khi đã cung cấp cho người đọc nội dung chính của bảng, thí sinh cần đưa ra cái nhìn tổng quan, sao cho người đọc có thể hình dung được các nội dung chính của bảng mà không cần phải nhìn vào bảng đó.

Để làm được điều này, thí sinh cần phải xác định được các thông tin nổi bật. Tùy loại dữ liệu và dạng bảng (so sánh hay thay đổi theo thời gian) mà chúng ta sẽ có các loại thông tin nổi bật khác nhau. Phía dưới bài viết sẽ phân tích kỹ hơn cho thí sinh thấy rõ làm thế nào để chọn thông tin nổi bật cho 2 dạng bảng này.

Thân bài (2 đoạn)

Phần cuối cùng của bài IELTS Writing Task 1 sẽ là phần thân bài, nơi thí sinh phải trình bày các xu hướng, sự khác nhau kèm các số liệu ở trên bảng xuống bài viết của mình. Đây là phần sẽ giúp người đọc hình dung ra chính xác nội dung của bảng, bao gồm các số liệu cụ thể.

Thường bảng sẽ có rất nhiều dữ liệu, rất khó có thể đưa tất cả các số liệu đó xuống bài viết. Vì vậy, việc có thể nhóm được các loại thông tin và chọn được số liệu phù hợp đóng vai trò rất quan trọng trong việc viết 2 đoạn thân bài hiệu quả.

Từ cấu trúc trên, có thể thấy nắm được những gì mình cần viết là điều rất quan trọng trong bài viết IELTS Writing Task 1. Vì không cần phải đưa ra ý kiến cá nhân, tất cả những gì thí sinh cần viết là những gì được thể hiện trong bảng. Tuy nhiên, việc đưa thông tin nào vào bài viết đóng vai trò rất quan trọng

trong việc đạt được số điểm tốt (cụ thể là ở tiêu chí Task Achievement trong IELTS Band Descriptors). Vì vậy, trước khi làm bất kì dạng bài IELTS Writing Task 1 nào, tác giả khuyến khích thí sinh nên dành 2-3 phút để phân tích đề để xác định:

Đối tượng, thời gian, địa điểm mà bảng đề cập đến.

Các từ đồng nghĩa, các cấu trúc thông dụng có thể sử dụng đối với đề bài, đối tượng này.

Các đặc điểm nổi bật có thể đưa vào phần tổng quan.

Các đối tượng có đặc điểm tương quan giống nhau để có thể nhóm chúng vào 1 thân bài.

Các số liệu quan trọng mà thí sinh sẽ đưa vào phần thân bài.

Cũng dựa vào cấu trúc trên, bài viết sau đây sẽ hướng dẫn chi tiết viết 1 bài dạng bảng (so sánh và thay đổi theo thời gian) kèm với ví dụ cụ thể được trích từ bài viết của Simon – một cựu giám khảo IELTS.

	2006	2008	2010
Make calls	100	100	99
Take photos	66	71	76
Send & receive text messages	73	75	79
Play games	17	42	41
Search the Internet	no data	41	73
Play music	12	18	26
Record video	no data	9	35

Đề bài: The table below gives information on consumer spending on different items in five different countries in 2002.

Country	Food/Drinks Tobacco	Clothing/ Footwear	Leisure/ Education
Ireland	28.91%	6.43%	2.12%
Italy	16.36%	9.00%	3.20%
Spain	18.80%	6.51%	1.98%
Sweden	15.77%	5.40%	3.22%
Turkey	32.14%	6.63%	4.35%